

Số: 33/2025/QĐST-DS

Cà Mau, ngày 18 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 440/2025/TLST-DS, ngày 24/6/2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng A

Trụ sở chính: Phố L, phường T, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Dương Kim T - Nhân viên Ngân hàng.

- *Các bị đơn:* Ông Lý Ngọc C, sinh năm 1950

Bà Nguyễn Thị Hoàng Th, sinh năm 1957 (chết 2023)

Cùng địa chỉ: Khóm X, Phường B, tỉnh Cà Mau.

- *Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của bà Th chết để lại:* Ông Lý Ngọc C, sinh năm 1950. Địa chỉ: Khóm X, Phường B, tỉnh Cà Mau

- *Người đại diện theo uỷ quyền của ông Lý Ngọc C:* Anh Huỳnh Tấn H, sinh năm 1981. Địa chỉ: Khóm X, Phường B, tỉnh Cà Mau

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Mã Thu H, sinh năm 1963
2. Ông Huỳnh Tấn H, sinh năm 1981
3. Bà Bùi Thị Bích T, sinh năm 1981

Cùng địa chỉ: Khóm X, Phường B, tỉnh Cà Mau

2. Sự thoả thuận của các đương sự như sau:

2.1. Buộc ông Lý Ngọc C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng A tổng số tiền vay 872.903.485 đồng. Trong nợ vay gốc: 191.430.000 đồng (lãi trong hạn: 32.569.778 đồng; lãi quá hạn: 648.903.707 đồng, tính đến ngày 08/8/2025).

Kể từ ngày 09/8/2025 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên đã thoả thuận trong hợp đồng vay cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thoả thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng này.

- Trường hợp ông Lý Ngọc C không có khả năng thanh toán, hoặc thanh toán không đầy đủ thì đồng ý để Ngân hàng A phát mãi tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số: 5084/HĐTC, ngày 09/12/2013. Tài sản thế chấp gồm có: Phần đất có diện tích 168.9m², thuộc thửa 70, tờ bản đồ 17, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 685413, ngày 20/11/2007 cấp cho hộ ông Lý Ngọc Cẩn và vợ bà Nguyễn Thị Hoàng Th.

2.2. Buộc ông Lý Ngọc C, anh Huỳnh Tấn H, chị Bùi Thị Bích T, bà Mã Thu H có trách nhiệm giao tài sản thế chấp đã nêu ở **mục 2.1** tại phần Quyết định này để thực hiện nghĩa vụ phát mãi tài sản khi có đơn yêu cầu.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch và chi phí tố tụng:

- Ngân hàng A phải chịu số tiền 9.546.776 đồng; ông Lý Ngọc C phải chịu 9.546.776 đồng. Tuy nhiên, ông Lý Ngọc C tự nguyện nộp toàn bộ nên buộc ông Cẩn phải nộp án phí số tiền 19.093.552 đồng.

- Ngân hàng A không phải chịu án phí, nên được nhận lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 19.000.000 đồng đã nộp đồng tại Biên lai số 0000626 ngày 23/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 – Cà Mau).

- Chi phí thẩm định tại chỗ 600.000 đồng, ông Lý Ngọc C tự nguyện chịu, nên buộc ông Lý Ngọc C có trách nhiệm hoàn lại cho Ngân hàng A.

3. Quyết định này được thi hành án theo quy định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- THADS tỉnh;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thuý